



CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 497/QĐ-HVYDHCTVN ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam)

A. THÔNG TIN CHUNG CỦA NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Tên chương trình đào tạo (Name of Program)	Y HỌC CỔ TRUYỀN (TRADITIONAL MEDICINE)
2. Trình độ đào tạo (Level)	Đại học (Graduate)
3. Mã ngành đào tạo (Code)	7720115
4. Đối tượng tuyển sinh (Enrolment)	Công dân tốt nghiệp THPT và đạt tiêu chuẩn tuyển sinh đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (as Enrolment criteria of Vietnam University of Traditional Medicine)
5. Thời gian đào tạo chuẩn (Duration)	6 năm (6 years)
6. Cơ sở đào tạo (Institute)	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (Vietnam University of Traditional Medicine)
7. Loại hình đào tạo (Type)	Chính quy (Official)
8. Ngôn ngữ đào tạo (Language)	Tiếng Việt (Vietnamese)
9. Tổng số tín chỉ (Credits)	232.5 tín chỉ (Credits) - Không bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng
10. Danh hiệu tốt nghiệp (Degree)	Bác sĩ Y học cổ truyền (Traditional Medical Doctor)
11. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp (Employment options)	- Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập - Các cơ sở đào tạo và các cơ quan quản lý y tế - Các viện, trung tâm nghiên cứu, ứng dụng y học - Các đơn vị khác có liên quan
12. Khả năng nâng cao trình độ (Higher education options)	Bác sĩ nội trú Bác sĩ chuyên khoa I Bác sĩ chuyên khoa II Thạc sĩ Tiến sĩ



B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu chương trình đào tạo (Program Objectives PO)

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Bác sĩ Y học cổ truyền có sức khỏe, có ý đức; có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp y học cổ truyền (YHCT) kết hợp y học hiện đại (YHHĐ) để xác định, đề xuất và tham gia giải quyết các vấn đề sức khỏe cá nhân và cộng đồng; có khả năng thừa kế và phát triển YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ trong phòng bệnh và chữa bệnh; có năng lực thực hành nghề nghiệp, giao tiếp, ứng xử; có khả năng làm việc một cách chuyên biệt, trách nhiệm, độc lập, sáng tạo; có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học công nghệ phù hợp với môi trường làm việc nhằm phát triển chuyên môn của bản thân và đồng nghiệp, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

MT1: Vận dụng kiến thức về xã hội, pháp luật, công nghệ thông tin, ngoại ngữ để hỗ trợ nghề nghiệp; vận dụng kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành YHCT đặc biệt các kiến thức y học cổ truyền, kết hợp với kiến thức y học hiện đại để nhận biết, giải thích, giải quyết các nhu cầu chăm sóc sức khỏe cơ bản cho cá nhân và cộng đồng một cách an toàn, kịp thời, chi phí - hiệu quả dựa vào bằng chứng khoa học và phù hợp với điều kiện thực tế.

MT2: Có khả năng: hành nghề chuyên nghiệp theo những chuẩn mực đạo đức, pháp luật và tôn trọng các giá trị văn hóa đa dạng; đề xuất các giải pháp để giải quyết vấn đề liên quan tới hoạt động nghề nghiệp; khởi nghiệp phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện thực tế; giao tiếp hiệu quả với người bệnh, người nhà, đồng nghiệp và cộng đồng; lập kế hoạch, tổ chức, quản lý hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn.

II. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (Program Learning Outcome – PLO)

Khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Y học cổ truyền trình độ đại học của Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam, sinh viên tốt nghiệp có các năng lực sau:

1. Yêu cầu về kiến thức

CĐR1. Trình bày được những quy luật cơ bản về cấu tạo, hoạt động, chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý qua các giai đoạn phát triển theo quan điểm Y học cổ truyền và Y học hiện đại.

CĐR2. Giải thích được sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, biết cách vận dụng các kiến thức để duy trì, cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe bằng các phương pháp Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại.

CĐR3. Vận dụng được những kiến thức cơ bản về chuẩn đoán, điều trị và phòng bệnh theo Y học cổ truyền và Y học hiện đại trong công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe.

CĐR4. Áp dụng được các phương pháp luận khoa học của Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

CĐR5. Vận dụng được pháp luật, chính sách của Nhà nước, của ngành về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

CĐR6. Sử dụng tối thiểu một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và giao tiếp tốt với các đối tác là người nước ngoài; ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo khung năng lực quốc gia.

2. Yêu cầu về kỹ năng

CĐR7. Khám, chẩn đoán và chữa bệnh được một số bệnh và một số chứng bệnh thường gặp bằng Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại.

CĐR8. Phát hiện và xử lý ban đầu một số bệnh cấp cứu.

CĐR9. Chỉ định hợp lý và đánh giá được các xét nghiệm và kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản phục vụ cho chẩn đoán các bệnh thông thường.

CĐR10. Thực hiện đúng các thủ thuật cơ bản trong điều trị bằng Y học cổ truyền kết hợp với Y học hiện đại.

CĐR11. Thực hiện được một số thủ thuật chăm sóc bệnh nhân tại nhà và phục hồi chức năng tại cộng đồng bằng phương pháp Y học cổ truyền kết hợp với Y học hiện đại.

CĐR12. Tham gia ngăn chặn, bao vây, dập tắt dịch bằng phương pháp Y học cổ truyền và Y học hiện đại.

CĐR13. Tham gia và thực hiện các chương trình giáo dục sức khỏe, chương trình Y học cổ truyền trong công tác thừa kế, xã hội hóa, chăm sóc sức khỏe ban đầu; giám sát, đánh giá công tác Y học cổ truyền tại cơ sở.

CĐR14. Lập kế hoạch, tổ chức, sử dụng và đánh giá được chất lượng các nguồn lực chăm sóc sức khỏe ban đầu phù hợp với hoàn cảnh và nhu cầu thực tiễn. Huy động cộng đồng, lồng ghép liên ngành để thực hiện chương trình Y học cổ truyền và công tác chăm sóc sức khỏe.

CĐR15. Tham gia nghiên cứu khoa học và tiếp cận với các vấn đề theo phương pháp luận của Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại.

CĐR16. Có khả năng tự học để nâng cao trình độ, khả năng cập nhật kiến thức và kỹ năng mới.

3. Yêu cầu về thái độ

CĐR17. Thẩm nhuần tư tưởng của các đại danh y, đặc biệt là 11 điều răn của Đại y Thiên sư Tuệ Tĩnh và 9 điều y huấn cách ngôn của Hải Thượng Lãn Ông.

CĐR 18. Luôn đặt quyền lợi được chăm sóc sức khỏe an toàn- chất lượng của người bệnh và cộng đồng là điều quan trọng nhất.

CĐR 19. Nhận thức được tầm quan trọng của luật pháp, thực hiện đúng nghĩa vụ và tuân thủ các nguyên tắc về đạo đức trong thực hành chăm sóc sức khỏe nhân dân.

CĐR20. Sẵn sàng tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe và các hoạt động xã hội khác.

CĐR21. Tạo lập được mối quan hệ hợp tác, tin tưởng, thân thiện vì sức khỏe người bệnh và cộng đồng.

CĐR22. Quảng bá hình ảnh của người bác sĩ qua cam kết làm việc theo các tiêu chuẩn thực hành lâm sàng tốt, thực hiện trách nhiệm xã hội với tác phong chuyên nghiệp, đạo đức, lối sống lành mạnh và văn hóa giao tiếp ứng xử tốt.

4. Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nghiên cứu (Bệnh viện YHCT, viện YHCT, khoa YHCT của bệnh viện Đa khoa và các cơ sở y tế khác)
- Các cơ sở giúp đực đào tạo, các cơ quan quản lý, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Bác sĩ nội trú YHCT
- Bác sĩ chuyên khoa I YHCT
- Bác sĩ chuyên khoa II YHCT
- Thạc sĩ YHCT
- Tiến sĩ YHCT ✓✓✓

